

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**

Số: 3277 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5960/TTr-SYT ngày 01 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế thành phố Huế (Có danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Y tế thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định. Trình Chủ tịch UBND thành phố Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC liên quan trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội, hoàn thành trước ngày 09/10/2026.

2. Sở Y tế, UBND các xã, phường niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết các TTHC liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 5 TTHC có mã: 2.000286; 2.000282; 2.000477; 1.001776; 1.001731 tương ứng số thứ tự 01, 02, 03 ở điểm B, khoản 1 mục II và TTHC có số thứ tự 01, 02 ở điểm B khoản 1 mục II của Danh mục TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội ban hành kèm theo Quyết định 1852/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2025 của UBND thành phố về Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội; Thiết bị y tế; Đào tạo và Nghiên cứu khoa học; Dân số, Bà mẹ - Trẻ em; Phòng bệnh; An toàn thực phẩm quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế thành phố Huế và tại Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 23/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính thực thi phương án đơn giản hoá về cắt giảm 50% thời gian giải quyết và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong lĩnh vực Y tế thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hữu Thùy Giang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số 3277/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
A THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ						
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	05 ngày làm việc, trong đó: - Đối với UBND cấp xã: 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Đối với cơ sở trợ giúp xã hội: 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ (thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện)	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, phường Thuận Hoá, thành phố Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã, cơ sở trợ giúp xã hội. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ sở trợ giúp xã hội.
2	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp để chăm sóc, nuôi dưỡng và hoàn thiện các thủ tục theo quy định.	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, phường Thuận Hoá, thành phố Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;	- Cơ quan thực hiện: Chính quyền (hoặc công an), UBND cấp xã, cơ sở trợ giúp xã hội. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã, cơ sở trợ giúp xã hội.
B THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
1	Thực hiện trợ cấp xã hội và nhận chăm sóc,	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (thời gian cụ thể được quy định tại từng	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.

Stt	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	nuôi dưỡng, hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	<i>bước của quy trình thực hiện).</i>	Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (<i>Số 01 Lê Lai, phường Thuận Hoá, thành phố Huế</i>) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia		21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.
2	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (<i>thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).</i>	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (<i>Số 01 Lê Lai, phường Thuận Hoá, thành phố Huế</i>) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.

Stt	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (đồng)	Cách thức và địa điểm thực hiện	VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi
1	Thực hiện trợ cấp hưu trí xã hội (1.014027)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, phường Thuận Hoá, thành phố Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội	- Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ; - Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.	Sửa đổi, bổ sung về tên gọi TTHC; thời gian giải quyết TTHC; hình thức tiếp nhận TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
2	Hỗ trợ chi phí mai táng cho	Trong thời hạn 03 ngày	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực	Nghị định số 335/2026/NĐ-	- Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30	- Cơ quan thực hiện:	Sửa đổi, bổ sung về hình

đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (1.014028)	làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ		tuyển hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, phường Thuận Hoá, thành phố Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội	tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ; - Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội	UBND cấp xã - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.	thực tiếp nhận TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; thực hiện liên thông điện tử nhóm TTHC đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất
---	---	--	---	---	--	---	---

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ TTHC
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ			
1	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội
2	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội
3	2.000477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ TTHC
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ			
1	1.001776	Thực hiện điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng hằng tháng	Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội
2	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội

** **Ghi chú:** Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Y tế công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>). Tổng số TTHC: 11 TTHC trong đó: 04 TTHC được ban hành mới; 02 TTHC được sửa đổi, bổ sung căn cứ pháp lý; 05 TTHC bị bãi bỏ./*